

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13.../CV-BSGQN
V/v: Giải trình lợi nhuận BCTC Quý 4/2018
giảm hơn 10% so với cùng kỳ năm trước.

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 01 năm 2019

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2018 của công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi (Công ty). Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 35,097,938,712 đồng giảm 10.33 % (tương đương 4.04 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2017 như sau:

Chi Tiêu	Mã số	Quý IV /2018	Quý IV/ 2017	Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ %
A	B	4	5	6	7 = 3/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	310,959,385,626	281,309,890,270	29,649,495,356	10.54%
2. Các khoản giảm trừ	2	551,332,537	74,817,090	476,515,447	636.91%
3. Doanh thu thuần và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	310,408,053,089	281,235,073,180	29,172,979,909	10.37%
4. Giá vốn hàng bán	11	262,212,170,404	230,566,064,472	31,646,105,932	13.73%
5. Lợi tức gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	48,195,882,685	50,669,008,708	(2,473,126,023)	-4.88%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	122,554,054	372,679,282	(250,125,228)	-67.12%
7. Chi phí tài chính	22	1,817,296,941	2,611,236,818	(793,939,877)	-30.40%
Trong đó: Lãi vay phải trả:	23	1,817,296,911	2,573,559,307	(756,262,396)	-29.39%
8. Chi phí bán hàng	24	3,548,482,238	3,033,670,657	514,811,581	16.97%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	5,207,121,246	3,265,750,869	1,941,370,377	59.45%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=30+(21-22)-(25+26)		37,745,536,314	42,131,029,646	(4,385,493,332)	-10.41%
11. Thu nhập khác	31	755,567,746	1,206,680,455	(451,112,709)	-37.38%
12. Chi phí khác	32	634,933,989	976,017,595	(341,083,606)	-34.95%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	120,633,757	230,662,860	(110,029,103)	-47.70%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	37,866,170,071	42,361,692,506	(4,495,522,435)	-10.61%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2,768,231,359	3,222,042,677	(453,811,318)	-14.08%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	35,097,938,712	39,139,649,829	(4,041,711,117)	-10.33%

STAM: 43003
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI

Giải trình nguyên nhân giảm lợi nhuận:

- Giá nguyên vật liệu, năng lượng tăng từ 5% đến 13% so với cùng kỳ năm trước.
- Quý 4/2017 Công ty thực hiện điều chỉnh giảm giá vốn hàng bán do hoàn nhập phụ tùng nhưng chưa đưa vào sử dụng số tiền: 4,19 tỷ đồng.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc thay đổi lợi nhuận sau thuế Quý 4/2018 so với cùng kỳ năm 2017 trên Báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư, Phòng TC-KT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



BUI THỊ NHỰ

